



B. MÔN TOÁN:

ÔN TẬP VỀ CÁC SỐ TRONG PHẠM VI 100

I. Một số kiến thức cần ghi nhớ:

1. Có 10 số có 1 chữ số. Đó là những số 0, 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9.
2. Số có hai chữ số gồm hàng chục và hàng đơn vị. Có 90 số có 2 chữ số.
3. Khi đọc và viết các số có hai chữ số, em đọc và viết từ hàng chục đến hàng đơn vị hay đọc từ trái sang phải.
4. Khi so sánh các số có hai chữ số, chúng ta so sánh các chữ số hàng chục rồi đến các chữ số hàng đơn vị.

II. Bài tập:

Bài 1: Đọc các số sau:

Số 51 được đọc là

Số 64 được đọc là

Số 55 được đọc là

Số 57 được đọc là

Bài 2: Viết các số gồm:

a. 5 chục và 2 đơn vị:

c. 3 chục và 14 đơn vị:

b. 7 chục và 4 đơn vị:

d. 6 chục và 15 đơn vị:

Bài 3: >, <, =?

8 18

24 29

$\overline{2a}$ $\overline{5a}$

57 26

70 + 9 79

$\overline{a7}$ $\overline{a4}$

Bài 4: Hãy xếp các số **54, 65, 78, 98, 46** theo thứ tự từ bé đến lớn:

Bài 5: Viết các số sau thành tổng các chục và đơn vị:

54 =

$\overline{a7}$ =

75 =

$\overline{3b}$ =

88 =

$\overline{ab}$ =

Bài 6: Tìm x, biết:

a. $x < 9$

b. $36 < x < 39$

x =

x =

Bài 7: Em hãy điền chữ số thích hợp vào ô trống để có:

3 < 31

11 > 1

5 > 56

76 < 7

Bài 8*: Cho các chữ số 1, 4, 7. Hãy viết tất cả các số có hai chữ số có thể có được (có thể có hai chữ số giống nhau và khác nhau) từ ba chữ số đó. Có bao nhiêu số như vậy?

- Các số viết được là:

- Vậy có số

Bài 9*: Hãy viết tất cả các số có hai chữ số có tổng chữ số hàng chục và hàng đơn vị là 8. Có bao nhiêu số như vậy?

.....
.....